

Số: /2025/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định một số nội dung quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Thông tư số 28/2024/TT-BTC ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về trình tự, thủ tục kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá;*

*Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo thị trường;*

*Căn cứ Thông tư số 44/2025/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo thị trường;*

*Căn cứ Thông tư số 57/2025/TT-BTC ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài chính*

*thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã;*

*Căn cứ Thông báo số 26-TB/ĐU ngày 15 tháng 9 năm 2025 về kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh tại cuộc họp ngày 15 tháng 9 năm 2025;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính;*

*Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định một số nội dung quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điểm của khoản 4 Điều 5 như sau:**

**1. Sửa đổi, bổ sung điểm b như sau:**

“b) Sở Xây dựng:

- Giá cụ thể nước sạch đô thị.
- Giá cụ thể dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải (trừ giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải đối khu công nghiệp, cụm công nghiệp được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước).
- Giá cụ thể dịch vụ thuê công trình hạ tầng kỹ thuật dùng chung đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước.
- Giá cụ thể dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng của cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.
- Giá tối đa dịch vụ sử dụng đường bộ của các dự án đầu tư xây dựng đường bộ (trừ dịch vụ sử dụng đường bộ cao tốc) để kinh doanh, do địa phương quản lý.
- Khung giá dịch vụ sử dụng phà được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý.
- Giá tối đa dịch vụ sử dụng phà được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý.
- Giá tối đa dịch vụ sử dụng cảng, nhà ga (bao gồm cảng, bến thủy nội địa) được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý.
- Giá tối đa dịch vụ ra, vào bến xe ô tô.
- Giá cụ thể dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước”.

**2. Sửa đổi, bổ sung điểm d như sau:**

“d) Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đối với công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý, đặt hàng của địa phương.

- Giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác đối với công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý của địa phương.

- Khung giá rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất thuộc sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

- Giá cụ thể nước sạch nông thôn.

- Giá cụ thể dịch vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất mới hoặc cho phép thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất ở những nơi chưa có bản đồ địa chính có tọa độ.

- Giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt áp dụng đối với chủ đầu tư, cơ sở thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt.

- Giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân”.

## **Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điểm của khoản 1 Điều 8 như sau:**

### **1. Sửa đổi, bổ sung điểm c như sau:**

“c) Sở Nông nghiệp và Môi trường: Trên cơ sở điều tra khảo sát, thu thập thông tin giá hàng hóa, dịch vụ; nguồn thông tin theo khoản 3 Điều 4 Thông tư số 29/2024/TT-BTC quy định về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo thị trường; báo cáo giá thị trường của Ủy ban nhân dân các xã, phường; thực hiện tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và báo cáo giá thị trường trên địa bàn tỉnh đối với nhóm hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục Lương thực, thực phẩm và Vật tư nông nghiệp theo mẫu báo cáo quy định tại Phụ lục số IV và Bảng giá thị trường tại Phụ lục số II ban hành kèm theo Thông tư số 29/2024/TT-BTC.”

### **2. Sửa đổi, bổ sung điểm d như sau:**

“d) Sở Xây dựng: Trên cơ sở điều tra khảo sát, thu thập thông tin giá hàng hóa, dịch vụ; nguồn thông tin theo khoản 3 Điều 4 Thông tư số 29/2024/TT-BTC; báo cáo giá thị trường của Ủy ban nhân dân các xã, phường; thực hiện tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và báo cáo giá thị trường trên địa bàn tỉnh đối với nhóm hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục Vật liệu xây dựng, chất đốt (trừ mặt hàng Khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)) và danh mục Giao thông trên địa bàn tỉnh theo mẫu báo cáo quy định tại Phụ lục số IV và Bảng giá thị trường tại Phụ lục số II ban hành kèm theo Thông tư số 29/2024/TT-BTC.”

### **3. Sửa đổi, bổ sung điểm e như sau:**

“e) Sở Công Thương: Trên cơ sở điều tra khảo sát, thu thập thông tin giá hàng hóa, dịch vụ; nguồn thông tin theo khoản 3 Điều 4 Thông tư số 29/2024/TT-BTC; báo cáo giá thị trường của Ủy ban nhân dân các xã, phường; thực hiện tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và báo cáo giá thị trường trên địa bàn tỉnh đối với mặt hàng Khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) thuộc danh mục Vật liệu xây

dựng, chất đốt theo mẫu báo cáo quy định tại Phụ lục số IV và Bảng giá thị trường tại Phụ lục số II ban hành kèm theo Thông tư số 29/2024/TT-BTC.”

4. Sửa đổi, bổ sung điểm f như sau:

“f) Sở Y tế: Trên cơ sở điều tra khảo sát, thu thập thông tin giá hàng hóa, dịch vụ; nguồn thông tin theo khoản 3 Điều 4 Thông tư số 29/2024/TT-BTC; báo cáo giá thị trường của Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và báo cáo giá thị trường trên địa bàn tỉnh đối với nhóm hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục Dịch vụ y tế theo mẫu báo cáo quy định tại Phụ lục số IV và Bảng giá thị trường tại Phụ lục số II ban hành kèm theo Thông tư số 29/2024/TT-BTC.”

5. Sửa đổi, bổ sung điểm h như sau:

“h) Sở Giáo dục và Đào tạo: Trên cơ sở điều tra khảo sát, thu thập thông tin giá hàng hóa, dịch vụ; nguồn thông tin theo khoản 3 Điều 4 Thông tư số 29/2024/TT-BTC; báo cáo giá thị trường của Ủy ban nhân dân các xã, phường; thực hiện tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và báo cáo giá thị trường trên địa bàn tỉnh đối với danh mục học phí, dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo tại cơ sở giáo dục mầm non công lập, cơ sở giáo dục phổ thông công lập, cơ sở giáo dục đại học công lập và cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc danh mục Dịch vụ giáo dục trên địa bàn tỉnh theo mẫu báo cáo quy định tại Phụ lục số IV và Bảng giá thị trường tại Phụ lục số II ban hành kèm theo Thông tư số 29/2024/TT-BTC.”

6. Sửa đổi, bổ sung điểm i như sau:

“i) Ủy ban nhân dân cấp xã: Tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và báo cáo giá thị trường trên địa bàn cấp xã quản lý đối với nhóm hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa theo mẫu báo cáo quy định tại Phụ lục số IV và Bảng giá thị trường tại Phụ lục số II ban hành kèm theo Thông tư số 29/2024/TT-BTC; gửi các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Y tế, Công Thương, Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp.”

**Điều 3. Thay thế, bãi bỏ một số nội dung tại Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND**

1. Thay thế một số cụm từ sau:

a) Thay thế cụm từ “Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn” tại điểm a khoản 1 Điều 4; điểm d khoản 3, điểm a điểm b khoản 4 Điều 8 bằng cụm từ “Sở Nông nghiệp và Môi trường”.

b) Thay thế cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” tại khoản 2 Điều 4, khoản 3 Điều 9, khoản 1 Điều 11; cụm từ “Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố” tại điểm d khoản 3, điểm a điểm b khoản 4 Điều 8; Điều 10 bằng cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp xã”.

c) Thay thế cụm từ “Cục Thuế tỉnh” tại khoản điểm a khoản 4 Điều 7 bằng cụm từ “Thuế tỉnh Lai Châu”.

d) Thay thế cụm từ “Cục Thống kê tỉnh” tại điểm b khoản 1, điểm d khoản 3, điểm a khoản 4 Điều 8 bằng cụm từ “Thống kê tỉnh”.

2. Thay thế cụm từ “Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn” bằng cụm từ “Sở Nông nghiệp và Môi trường”; cụm từ “Sở Giao thông vận tải” bằng cụm từ “Sở Xây dựng” tại phụ lục kèm theo Quy định một số nội dung quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND.

3. Bãi bỏ một số cụm từ và một số khoản như sau:

a) Bãi bỏ cụm từ “Sở Kế hoạch và Đầu tư” tại điểm a khoản 4 Điều 7; cụm từ “Sở Giao thông vận tải” tại điểm d khoản 3, điểm a và điểm b khoản 4 Điều 8.

b) Bãi bỏ điểm a và điểm c khoản 4 Điều 5; điểm g khoản 1 Điều 8.

#### **Điều 4. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2025.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì thực hiện theo quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND Tỉnh;
- Cơ quan Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VP UBND tỉnh: V, C;
- Báo và Phát thanh, truyền hình LC;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, Kt1, Kt8.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Giàng A Tính**